

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 13- P

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 32/2026/HNGĐ-ST

Ngày: 11/02/2026

V/v: ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13- P

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thanh Nhân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Triệu Duy Tỏi, Bà Đoàn Thị Chuyên.

Thư ký phiên toà: Ông Phạm Đình Lân - Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 13- P.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 13- P tham gia phiên toà: Bà An Thị Hà Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 02 năm 2026, tại Trụ sở Toà án nhân dân Khu vực 13- P xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 244/2025/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 10 năm 2025 về việc ly hôn, nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03A/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2026, Quyết định hoãn phiên toà số 20/2026/QĐ-HNGĐ ngày 27 tháng 01 năm 2026 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 2005.

Số CCCD: 033305006935

Nơi thường trú: thôn A, xã L, tỉnh Y.

- *Bị đơn*: Anh Luyện Huy K, sinh năm 1999.

Số CCCD: 030099004335

Nơi thường trú: thôn X, xã H, thành phố P.

(Chị T vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt; Anh K vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại đơn khởi kiện và quá trình làm việc với Toà án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hồng T trình bày:**

- Về quan hệ vợ chồng: Chị và anh Luyện Huy K tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn và có đăng ký tại UBND xã Ngô Quyền (nay là xã H) ngày 13/12/2023. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống tại gia đình chồng chị ở thôn X, xã H. Khoảng gần 1 năm đầu sống vui vẻ, nhưng bắt đầu từ khi chị có bầu thì vợ chồng thường xuyên xảy ra đánh cãi nhau. Anh K là người nóng tính cục cằn, không có trách nhiệm với vợ con, mãi chơi, đi làm có tiền là ăn chơi hết. Bố mẹ chồng cũng thương mẹ con chị nhưng nói anh K không được. Mỗi lần vợ chồng to tiếng là anh K lại đánh chị. Vì thế đến tháng 12/2024 chị bỏ hẳn về nhà mẹ đẻ. Từ đó đến nay

vợ chồng không quan tâm nhau, không có biện pháp hàn gắn. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị xin ly hôn anh K.

- Về con chung: Anh chị 01 con chung là cháu Luyện Thị Bảo C, sinh ngày 14/11/2023. Hiện cháu C đang ở với chị. Ly hôn chị xin được tiếp tục nuôi con và không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con chung. Hiện chị đã đi làm công ty gần nhà, có công việc và thu nhập ổn định. Bố mẹ chị ở nhà vừa hỗ trợ về kinh tế, vừa giúp chị trông nom, chăm sóc con. Mẹ con chị ở cùng nhà với bố mẹ đẻ, nhà cửa rộng rãi đầy đủ tiện nghi phục vụ sinh hoạt hàng ngày cho mẹ con chị.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cùng đại diện địa phương đã đến gia đình anh K giao văn bản, anh K có ở nhà nhưng không nhận tài liệu, không trình bày lời khai.

* Bà Vũ Thị Nghĩa (mẹ đẻ anh K) trình bày: Anh K chị T sau khi kết hôn về chung sống cùng gia đình bà. Quá trình chung sống, anh chị ấy thường xuyên đánh cãi nhau, bố mẹ can ngăn không được, nhưng hai anh chị đều ương ngược không ai chịu ai, không thể ở được với nhau. Chị T nhiều lần bỏ đi rồi lại quay về nhưng mâu thuẫn vợ chồng vẫn xảy ra thường xuyên, không cải thiện được. Mặc dù chị T mới sinh con nhưng vợ chồng vẫn thường xuyên đánh cãi nhau, bế con bỏ đi. Vợ chồng bà đã hàn gắn phân tích rất nhiều nhưng không được. Khoảng 1 năm nay chị T đã đưa con bỏ hẳn về nhà mẹ đẻ không quay về nhà chồng nữa. Bà thấy anh K chị T cứ gọi điện cho nhau là mắng chửi nhau. Đến nay gia đình bà xác định anh chị ấy không ở được với nhau nữa nên đề nghị Tòa án giải quyết việc ly hôn theo quy định pháp luật. Còn anh K ở nhà cũng đã tháo dỡ ảnh cưới của vợ chồng xuống.

Về con chung: Anh K chị T có 01 con chung là cháu Luyện Thị Bảo C, sinh năm 2023 đang ở với chị T. Do cháu còn nhỏ nên gia đình bà nhất trí để cho chị T tiếp tục nuôi con.

* Xác nhận của nhà trẻ Đỗ Xuyên - trường mầm non Hoàng Hoa Thám, tỉnh Y: Chị T là phụ huynh của cháu Luyện Thị Bảo C, sinh ngày 14/11/2023. Hiện cháu C đang theo học ở nhà trẻ Đỗ Xuyên do cô Linh là giáo viên chủ nhiệm. Quá trình học tập cháu Bảo C phát triển tốt về thể chất, tinh thần, ăn ngủ sinh hoạt tốt. Cháu được gia đình và nhà trường chuẩn bị đầy đủ điều kiện học tập. Gia đình cháu đều đưa đón đúng giờ, đóng góp đầy đủ các khoản phí.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 13- P phát biểu ý kiến: Xác định việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán trong quá trình thu thập chứng cứ, của HĐXX và thư ký phiên tòa tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ quy định tại các Điều

70, 71 của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn thực hiện không đúng quyền và nghĩa vụ quy định tại các Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị HĐXX:

Áp dụng Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 BLTTDS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội.

- Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị Hồng T được ly hôn anh Luyến Huy K.

- Về con chung: Giao cháu Luyến Thị Bảo C, sinh ngày 14/11/2023 cho chị T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi. Chấp nhận sự tự nguyện của chị T về việc không yêu cầu anh K cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Anh K có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức: Không phải giải quyết.

- Về án phí: Chị T phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Chị Nguyễn Thị Hồng T yêu cầu Tòa án nhân dân Khu vực 13- P giải quyết ly hôn với anh Luyến Huy K, đăng ký thường trú tại thôn X, xã H, thành phố P. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 13- P. Xác định quan hệ tranh chấp về Hôn nhân và gia đình là ly hôn, nuôi con theo khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Nguyên đơn vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn vắng mặt tại phiên toà lần thứ hai không có lý do nên Toà án tiến hành xét xử vụ án theo điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hồng T và anh Luyến Huy K kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Ngô Quyền, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương (nay là UBND xã H, thành phố P) ngày 13/12/2023, nên quan hệ hôn nhân giữa anh chị là hợp pháp.

Căn cứ lời khai của đương sự và các tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Quá trình chung sống, anh chị đã xảy ra mâu thuẫn, thường xuyên đánh cãi nhau. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung, không tôn trọng nhau, không có trách nhiệm trong hôn nhân, dẫn đến tình cảm vợ chồng lạnh nhạt, cuộc sống không hạnh phúc. Quá trình giải quyết vụ án, anh K đã được Toà án đến nhà giao văn bản tố tụng để anh thực hiện quyền và

nghĩa vụ của mình theo quy định pháp luật nhưng anh không trình bày ý kiến. Điều đó cho thấy anh chị không còn sự thương yêu, quý trọng, chăm sóc nhau, đến nay anh chị vẫn tiếp tục sống ly thân bỏ mặc nhau, không còn tình nghĩa vợ chồng. Với thực trạng hôn nhân nói trên cho thấy mâu thuẫn vợ chồng đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, cần xử cho chị T được ly hôn anh K là phù hợp quy định tại Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Anh chị có một con chung là cháu Luyện Thị Bảo C, sinh ngày 14/11/2023. Từ khi vợ chồng ly thân đến nay, con ở cùng với chị T. Chị T xin được tiếp tục nuôi con và không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con chung. Quá trình làm việc, anh K không trình bày ý kiến quan điểm của mình về việc nuôi con. Gia đình anh K nhất trí để cho chị T tiếp tục nuôi dưỡng con chung vì cháu còn nhỏ. Mặt khác, hiện nay con chung chưa đủ 36 tháng tuổi, theo quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân gia đình thì con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi, trong khi chị T có đủ điều kiện để nuôi con. Do vậy, HĐXX giao cho chị T tiếp tục nuôi dưỡng con chung đến khi con chung đủ 18 tuổi, chấp nhận sự tự nguyện của chị T không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp quy định tại các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản chung, vay nợ, công sức: không phải giải quyết.

[5] Về án phí: Chị T phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Xử cho chị Nguyễn Thị Hồng T được ly hôn anh Luyện Huy K.

2. Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị Hồng T tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Luyện Thị Bảo C, sinh ngày 14/11/2023 đến khi con chung đủ 18 tuổi. Chấp nhận sự tự nguyện của chị T không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Luyện Huy K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, vay nợ, công sức: Không phải giải quyết.

4. Về án phí: Chị T phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được đối trừ tiền tạm ứng án phí chị đã nộp 300.000 đồng theo biên lai ký hiệu BLTU/25E số 0004479 ngày 20/10/2025 tại Thi hành án dân sự thành phố P. Chị T đã nộp đủ án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND Khu vực 13- P;
- THADS thành phố P;
- Phòng THADS Khu vực 13- P;
- Các đương sự;
- UBND xã H (Giấy CNKH số 70/2023 do UBND xã Ngô Quyền cấp ngày 13/12/2023);
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Nhân